

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-ST.

Ngày: 05-8-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mộng Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Ông Chung Khánh Nghị.

2/. Bà Võ Thị Ánh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Khắc Khanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát V.

Ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 70/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Văn P, sinh năm 1996 tại Thuận Hưng – Thốt Nốt – Cần Thơ; Nơi đăng ký thường trú: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Bé E, sinh năm 1971; Có 02 người chị: Lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1994; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/03/2020 cho đến nay tại phường B, quận C. Có mặt.

- Bị hại: Phạm Thành A, sinh ngày 11/12/2002 (chết ngày 26/11/2018).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại Phạm Thành A: Bà Nguyễn Thị Cẩm L, sinh năm 1980. Địa chỉ: khu vực D, phường Đ, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lê Thị Kim Ph, sinh năm 1994. Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- Người làm chứng:

1/. Phan Thị V, sinh năm: 1962.

Địa chỉ cư trú: khu vực D, phường Đ, quận C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2/. Nguyễn Văn N, sinh năm 1982.

Địa chỉ cư trú: khu vực D, phường Đ, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 30/11/2019, sau khi nhậu xong tại quán Hè Phở thuộc khu vực A, phường F, quận C thì Phạm Thành A rủ Lê Văn P chạy xe lên trung tâm quận Thốt Nốt, để uống cà phê thì được P đồng ý. P điều khiển xe mô tô biển số 65F1 - 515.60, còn A điều khiển xe mô tô biển số 65B1 - 866.48. Do cả hai chưa có giấy phép lái xe mô tô và biết có Cảnh sát giao thông đang đóng chốt để kiểm tra phương tiện lưu thông trên Quốc lộ 91, ở trước công cơ quan Ủy ban nhân dân quận C, sợ bị chặn lại kiểm tra giấy tờ nên A và P điều khiển xe đi tắt vào cầu 30/04 để vòng qua lưu thông trên đường tỉnh lộ 921, nhằm tránh chốt kiểm tra của Cảnh sát giao thông.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, A và P điều khiển xe đến đoạn đường cong thuộc khu vực G, phường H, quận C. Lúc này, xe A điều khiển chạy phía trong cặp lề phải theo hướng từ huyện Cờ Đỏ về quận C, còn xe P thì chạy cùng chiều phía ngoài bên trái xe của A, cách sau xe A khoảng 0,5m (phần đầu xe của P ngang với giữa thân xe của A), với vận tốc của hai xe lúc này là khoảng 50km/h đến 60km/h, do không giữ được khoảng cách an toàn và xử lý tình huống kém nên khi queo cua thì phần đầu bên phải xe mô tô do P điều khiển đã va chạm vào phần bên trái đuôi xe mô tô do A điều khiển làm 02 xe mất lái, té ngã xuống đường. Hậu quả làm A và P bị thương nặng, được người dân xung quanh đưa đi cấp cứu, đến 06 giờ ngày 01/12/2019, thì An tử vong tại Bệnh viện đa khoa Trung tâm An Giang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biển số 65B1-866.48.
- 01 xe mô tô biển số 65F1-515.60.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 319/KLGĐTT - PC09 ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, kết luận: Nạn nhân Phạm Thành A, sinh năm 2002, tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 01/12/2019 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang xác định: Định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Lê Văn P là 0.86 g/l, tương đương 86miligam/100mililit máu (Bút lục 177; 185-185a).

Về trách nhiệm dân sự : Quá trình điều tra Lê Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thành A với số tiền 15.000.000 đồng, đại diện gia đình nạn nhân A đã làm đơn xin bãi nại cho P.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, phiếu xét nghiệm hóa sinh máu, biên bản khám nghiệm và sơ đồ hiện trường.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSTN ngày 16 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Văn P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng viện kiểm sát truy tố.

Đại diện hợp pháp hợp pháp cho người bị hại vẫn giữ nguyên ý kiến trình bày trong quá trình điều tra, không bổ sung gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố, không bổ sung gì thêm, đồng thời phát biểu quan điểm luận tội, phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trên cơ sở đó đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bị cáo Lê Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Xử phạt P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Công nhận quá trình điều tra Lê Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thành A với số tiền 15.000.000 đồng, đại diện gia đình nạn nhân A không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về dân sự và có đơn xin bãi nại cho P.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Trả lại bị cáo Lê Văn P 01 (một) xe mô tô biển số 65F1-515.60.

- + Trả cho đại diện hợp pháp của bị hại A là bà Nguyễn Thị Cẩm L (mẹ ruột bị hại) 01 xe mô tô biển số 65B1-866.48.

Bị cáo P nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi đã phạm, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Thốt Nốt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa có người làm chứng vắng mặt. Xét, trong điều tra đã thu thập được lời khai của người làm chứng, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lại lời khai tại Tòa. Do đó, việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét, lời khai của bị cáo Lê Văn P tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác đã được thẩm tra tại phiên tòa như các biên bản về hoạt động điều tra, các biên bản ghi lời khai, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, phiếu xét nghiệm nồng độ cồn trong máu v.v... Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 30/11/2019, bị cáo Lê Văn P đã có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 65F1-515.60 dung tích xilanh 109cm³ khi chưa có giấy phép lái xe và trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định của pháp luật; không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước, cộng thêm xử lý tình huống kém dẫn đến va chạm vào phần phía sau bên trái xe mô tô biển số 65B1-866.48 do Phạm Thành A điều khiển phía trước cùng chiều làm 02 xe ngã xuống đường, hậu quả làm cho A tử vong. Theo kết luận giám định nạn nhân Phạm Thành A tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng. Hành vi sai trái mà bị cáo thực hiện đã phạm vào các hành vi bị nghiêm cấm khi tham gia giao thông đường bộ được quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

[4] Sức khỏe, tính mạng con người được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều phải bị xử lý theo quy định pháp luật. Xét, tai nạn xảy ra là do lỗi ở bị cáo, chính từ việc không tuân thủ những quy định của Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông đường bộ nghiêm cấm người có hành vi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở. Trong vụ án này, bị cáo đã điều khiển xe khi trong cơ thể bị cáo có nồng độ cồn là 86 miligam/1 lít máu, vượt hơn mức cho phép nên bị cáo đã không đủ tỉnh táo và không làm chủ được tay lái khi tham gia giao thông. Ngoài ra, thời điểm gây ra tai nạn bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông nhưng bị cáo chưa có giấy phép lái xe theo quy định. Mặt khác, khi điều khiển xe bị cáo còn không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình và khi gặp biển báo nguy hiểm do đường cong cũng không giảm tốc độ, cộng thêm việc thiếu tập trung quan sát khi điều khiển xe và xử lý tình huống kém dẫn đến va chạm vào bị hại A, hậu quả làm A tử vong. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của con người, gây đau thương mất mát cho gia

đình người bị hại và vi phạm pháp luật hình sự. Do vậy, thiết nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: trong điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thành khẩn khai báo. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng đã nhận thấy được hành vi sai trái của bản thân nên đã cùng gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong cho gia đình bị hại, thể hiện được sự thành tâm ăn năn, hối cải; quá trình điều tra đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại không truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bản thân bị cáo còn là bộ đội xuất ngũ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt, kết hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy đại diện Viện kiểm sát đề nghị vận dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp. Tuy nhiên, có xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị một phần để tạo điều kiện cho bị cáo được sớm trở về phụ giúp gia đình và làm lại cuộc đời.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Lê Văn P đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình nạn nhân Phạm Thành A do bà Nguyễn Thị Cẩm L đại diện nhận số tiền 15.000.000đồng, đại diện gia đình nạn nhân không yêu cầu P bồi thường gì thêm về dân sự. Xét, sự thỏa thuận của bị cáo và gia đình bị hại là tự nguyện, không vi phạm pháp luật và trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ của bị cáo P gồm 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 65F1-515.60. Hội đồng xét xử xét thấy, trong vụ án này mục đích của bị cáo là sử dụng xe mô tô để tham gia giao thông, nguyên nhân tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô khi trong cơ thể có nồng độ cồn vượt mức quy định và không có giấy phép lái xe là vi phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, đối với cái chết của bị hại A thì bị cáo có lỗi vô ý khi tham gia giao thông, đối chiếu với quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự thì xe mô tô không phải là công cụ, phương tiện trực tiếp tước đi sinh mạng của nạn nhân, chính sự điều khiển của bị cáo là nguyên nhân gây ra tai nạn làm nạn nhân tử vong. Do đó, nghĩ nên trả lại xe cho bị cáo là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển số 65B1-866.48 là tài sản thuộc sở hữu của bị hại A nghĩ nên trả lại cho đại diện hợp pháp của A, bà Nguyễn Thị Cẩm L là phù hợp.

[10] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

* **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Văn P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Công nhận bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng xong cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng). Đại diện bị hại là bà L đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm về Dân sự.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại bị cáo Lê Văn P 01 (một) xe mô tô biển số 65F1-515.60.

- Trả cho đại diện hợp pháp của bị hại A là bà Nguyễn Thị Cẩm L (mẹ ruột bị hại) 01 xe mô tô biển số 65B1-866.48.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn P phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

* *Về quyền kháng cáo bản án:* Áp dụng Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- Công an Q. Thốt Nốt;
- Chi cục THA DS Q. Thốt Nốt;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Mộng Tuyền